

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HSST
Ngày 25-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh và bà Nguyễn Thị Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2018/HSST ngày 01/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST-HS ngày 12/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn M**; sinh năm: 1971 tại tỉnh CB; nơi cư trú: Thôn TT, xã ND, huyện C, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn E, sinh năm 1948 và bà Nông Thị L, sinh năm 1947; Bị cáo có vợ là Nông Hà V, sinh năm 1975 và có 02 (hai) con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2018 đến ngày 22/6/2018 chuyển sang biện pháp tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C, có mặt.

- Bị hại: Cháu Triệu Hương L, sinh ngày 09/6/2004.

Địa chỉ: Thôn 12, xã ND, huyện C, tỉnh ĐN (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Triệu Văn S, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn 12, xã ND, huyện C, tỉnh ĐN (Có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Cao Thị Thúy H và ông Y'L.

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Sở tư pháp tỉnh ĐN(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết từ trước với cháu Triệu Hương L, sinh ngày 09/6/2004 (trú tại thôn 12, xã ND, huyện C, tỉnh ĐN) nên từ tháng 01 năm 2018 đến tháng 5 năm 2018, Triệu Văn M đã mua cho cháu Triệu Hương L 03 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster, loại cảm ứng, màu vàng đồng; 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT, loại bàn phím, màu vàng đồng) để liên lạc và dặn cháu Triệu Hương L khi nào không có ai ở nhà thì gọi Triệu Văn M đến chơi.

Vào khoảng đầu tháng 5 năm 2018, cháu Triệu Hương L nhắn tin cho Triệu Văn M thông báo nhà không có ai nên Triệu Văn M đến nhà cháu Triệu Hương L, cả hai nói chuyện với nhau được khoảng 30 phút thì Triệu Văn M đứng dậy đi về và dùng hai tay ôm vào hai bên má rồi hôn vào miệng và má của cháu Triệu Hương L. Sau đó, Triệu Văn M đã nhiều lần đến nhà và thực hiện hành vi giao cấu, dâm ô với cháu Triệu Hương L, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13h00' đầu tháng 5/2018, cháu Triệu Hương L nhắn tin với Triệu Văn M thông báo “Bố đi chăn trâu, không có ai ở nhà” nên M đến nhà cháu L. Sau đó, Triệu Văn M và cháu Triệu Hương L ngồi trong nhà nói chuyện với nhau khoảng 30 phút thì Triệu Văn M đứng dậy đi về. Triệu Văn M ôm eo của cháu Triệu Hương L rồi hôn vào miệng, má, cổ và dùng tay sờ vào vú, âm hộ của cháu Triệu Hương L nhưng chỉ sờ bên ngoài áo quần được khoảng 02 phút thì đi về.

Lần thứ hai: Khoảng 13h00' sau lần thứ nhất từ ba đến bốn ngày (trong tháng 5/2018), cháu Triệu Hương L nhắn tin cho Triệu Văn M thông báo “Bố đi chăn trâu rồi, đến được rồi” nên Triệu Văn M đến nhà cháu Triệu Hương L. Sau đó, Triệu Văn M vào nhà nói chuyện với cháu Triệu Hương L được một lúc thì đứng dậy đi về. Lúc này, cháu Triệu Hương L đang đứng ở sau cửa chính, Triệu Văn M đến ôm cháu Triệu Hương L rồi hôn vào miệng, má và dùng tay sờ vào vú, âm hộ của cháu Triệu Hương L nhưng chỉ sờ bên ngoài áo quần được khoảng 02 phút thì đi về.

Lần thứ ba: Khoảng 13h00' một ngày trong tháng 5/2018, cháu Triệu Hương L nhắn tin với Triệu Văn M thông báo “Bố đi chăn trâu rồi”. Một lúc sau Triệu Văn M đi xe máy đến nhà cháu Triệu Hương L bằng cửa sau. Sau đó, Triệu Văn M nói cháu Triệu Hương L vào trong giường để nói chuyện thì cháu Triệu Hương L đồng ý. Triệu Văn M ôm cháu Lan, hôn vào miệng, má, cổ của cháu Triệu Hương L rồi cháu Triệu Hương L nằm ngửa trên giường, Triệu Văn M nằm úp trên người cháu Triệu Hương L tiếp tục hôn vào miệng, má, cổ và dùng tay sờ vú của cháu L. Sau đó, Triệu Văn M cởi quần dài, quần lót của cháu Triệu Hương L ra khỏi chân trái, còn chân phải thì cởi đến đầu gối rồi Triệu Văn M tự cởi quần dài và quần đùi của mình ra. Triệu Văn M quỳ gối giữa hai chân cháu Triệu Hương L, đặt hai chân của cháu Triệu Hương L lên đùi mình rồi Triệu Văn M dùng tay cầm dương vật đưa vào âm hộ của cháu Triệu Hương L được khoảng 01 cm thì cháu Triệu Hương L kêu đau và khép chân lại nên Triệu Văn M không đưa dương vật vào trong âm hộ được nên cầm dương vật cọ xát vào âm hộ khoảng 02 phút thì xuất tinh vào bẹn háng của cháu Triệu Hương L. Sau đó, Triệu Văn M đứng dậy mặc quần rồi đi về.

Lần thứ tư: Sau lần thứ ba khoảng 03 đến 04 ngày (cuối tháng 5/2018), khoảng 13h00, cháu Triệu Hương L nhắn tin với Triệu Văn M thông báo “Bố đi chăn trâu rồi”. Một lúc sau Triệu Văn M đi xe máy đến và vào nhà cháu Triệu Hương L bằng cửa sau. Sau đó, Triệu Văn M nói với cháu Triệu Hương L vào trong giường để nói chuyện thì cháu Triệu Hương L đồng ý. Cháu Triệu Hương L nằm ngửa trên giường còn Triệu Văn M nằm úp trên người cháu Triệu Hương L, hôn vào miệng, má, cổ và dùng tay sờ vào vú của cháu Triệu Hương L. Sau đó, Triệu Văn M kéo váy của cháu Triệu Hương L lên rồi cởi quần lót của cháu Triệu Hương L ra, Triệu Văn M tự cởi quần dài và quần đùi của mình ra rồi quỳ gối giữa hai chân cháu Triệu Hương L. Triệu Văn M dùng tay cầm dương vật đưa vào âm hộ của cháu L nhưng dương vật của M không cương cứng được nên Triệu Văn M nằm úp trên người cháu Triệu Hương L trườn lên trườn xuống nhiều lần để dương vật cọ xát vào âm hộ của cháu Triệu Hương L được khoảng 02 phút thì xuất tinh vào bẹn háng của cháu Triệu Hương L. Sau đó, Triệu Văn M đứng dậy mặc quần còn cháu Triệu Hương L dùng giẻ lau tinh trùng dính ở bẹn háng rồi Triệu Văn M và cháu Triệu Hương L ra ngoài nhà nói chuyện một lúc thì Triệu Văn M đi về. Mục đích của Triệu Văn M là giao cấu với cháu Triệu Hương L nhưng do dương vật của Triệu Văn M không cương cứng được nên Triệu Văn M trườn lên người cháu Triệu Hương L để xuất tinh.

Khoảng 15 giờ, ngày 13/6/2018, Triệu Văn M đi vào rẫy cà phê của ông Triệu Văn S (bố của cháu Triệu Hương L) thì gặp cháu Triệu Hương L. Sau đó Triệu Văn M kéo tay cháu Triệu Hương L ngồi vào gốc cây cà phê và ôm cháu Triệu Hương L thì ông Triệu Văn S chạy đến phát hiện.

Ngày 15/6/2018, Triệu Văn M đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster, loại cảm ứng, màu vàng đồng, điện thoại trên là của Triệu Văn M mua cho cháu Triệu Hương L;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster, loại bàn phím, màu đen trắng bạc là điện thoại của Triệu Văn M dùng để liên lạc với cháu Triệu Hương L;

- 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT, loại bàn phím, màu vàng đồng là của Triệu Văn M mua cho cháu Triệu Hương L để cháu Triệu Hương L liên lạc với Triệu Văn M;

- 01 (một) vỉ thuốc Avalo, đã sử dụng 12 viên, còn lại 16 viên là của Triệu Văn M mua cho cháu Triệu Hương L uống để tránh thai;

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu vàng nhạt, phía trước có dòng chữ “Kitty Sunflower”, phía sau áo có dòng chữ “Hello Kitty”; 01 (một) quần thun dạng quần lửng dài qua đầu gối, màu cam chấm bi màu đen; 01 (một) váy áo liền quần ngang đùi, loại váy hai dây màu trắng đen là đồ cháu Triệu Hương L mặc khi bị Triệu Văn M thực hiện hành vi giao cấu, dâm ô.

- 01 (một) quần dài màu xanh rằn ri (loại quần bộ đội); 01 (một) áo dài tay màu xanh rằn ri (loại áo bộ đội); 01 (một) quần đùi màu nâu đen; 01 (một) quần dài màu nâu

đen là đồ của Triệu Văn M mặc khi thực hiện hành vi giao cấu, dâm ô với cháu Triệu Hương L.

Tại bản kết luận pháp y sinh dục số 729/PY-SD ngày 19/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh ĐL kết luận: không ghi nhận tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Triệu Hương L.

Bản Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 27/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Triệu Văn M về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 và điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 và điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng, không oan.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại bà Cao Thị Thúy H, ông Y’L đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Triệu Văn M phải bồi thường cho người bị hại tổng số tiền 86.996.000đ (*Tám mươi sáu triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng*); trong đó tiền thuốc, siêu âm, đi lại, ăn uống và tiền công thất thu của người giám hộ là 3.596.000đ (*Ba triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng*); tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 50 tháng lương cơ bản x 1.390.000 đồng = 69.500.000 đồng và tiền bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 10 tháng lương cơ bản x 1.390.000 đồng = 13.900.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại ông Triệu Văn S vẫn giữ nguyên yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự. Yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 86.996.000đ (*Tám mươi sáu triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng*); trong đó tiền thuốc, siêu âm, đi lại, ăn uống và tiền công thất thu của người giám hộ là 3.596.000đ (*Ba triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng*); tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 50 tháng lương cơ bản x 1.390.000 đồng = 69.500.000 đồng và tiền bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 10 tháng lương cơ bản x 1.390.000 đồng = 13.900.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo không đồng ý với mức yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự do đại diện hợp pháp của người bị hại và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại đưa ra mà yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo yêu cầu tiêu hủy 01 (một) quần dài màu xanh rằn ri (loại quần bộ đội); 01 (một) áo dài tay màu xanh rằn ri (loại áo bộ đội); 01 (một) quần đùi màu nâu đen; 01 (một) quần dài màu nâu đen của bị cáo Triệu Văn M do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C khẳng định việc truy tố bị cáo Triệu Văn M ra trước Tòa án nhân dân huyện C để xét xử về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, quy định tại điểm a khoản 2, Điều 145 và điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và giữ nguyên quyết

định truy tố tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 27/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn M phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

- Áp dụng điểm a khoản 2, Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Triệu Văn Minh từ 5 đến 6 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Triệu Văn M từ 4 đến 5 năm tù.

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo Triệu Văn M từ 9 đến 11 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/6/2018.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỉ thuốc Avalo, đã sử dụng 12 viên, còn lại 16 viên do Triệu Văn Minh mua cho cháu Triệu Hương L uống để tránh thai do không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster, loại bàn phím, màu đen trắng bạc là điện thoại của Triệu Văn M dùng vào việc phạm tội; 03 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masster, loại cảm ứng, màu vàng đồng; 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu FPT, loại bàn phím, màu vàng đồng) là của Triệu Văn M mua cho cháu Triệu Hương L để Triệu Văn M thực hiện hành vi phạm tội;

- Trả lại 01 (một) áo thun ngắn tay màu vàng nhạt, phía trước có dòng chữ “Kitty Sunflower”, phía sau áo có dòng chữ “Hello Kitty”; 01 (một) quần thun dạng quần lửng dài qua đầu gối, màu cam chấm bi màu đen; 01 (một) váy áo liền quần ngang đùi, loại váy hai dây màu trắng đen cho Triệu Hương L là chủ sở hữu hợp pháp;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần dài màu xanh rằn ri (loại quần bộ đội); 01 (một) áo dài tay màu xanh rằn ri (loại áo bộ đội); 01 (một) quần đùi màu nâu đen; 01 (một) quần dài màu nâu đen của Triệu Văn M do Triệu Văn M không yêu cầu trả lại vì không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 586, 590, 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự của đại diện người bị hại buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 66.146.000đ (*Sáu mươi sáu triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*); trong đó tiền thuốc, siêu âm, đi lại, ăn uống và tiền công thất thu của người giám hộ là 3.596.000đ (*Ba triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng*); tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 35 tháng x

1.390.000 đồng = 48.650.000 đồng và tiền bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 10 tháng x 1.390.000 đồng = 13.900.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Vào khoảng tháng 5 năm 2018, tại nhà của ông Triệu Văn S (bố của cháu Triệu Hương L) thuộc thôn 12, xã ND, huyện C, tỉnh ĐN, bị cáo Triệu Văn M đã có 02 (hai) lần thực hiện hành vi giao cấu và 02 (hai) lần thực hiện hành vi dâm ô đối với cháu Triệu Hương L (sinh ngày 09/6/2004). Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ căn cứ để xác định bị cáo Triệu Văn M đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, quy định tại điểm a khoản 2, Điều 145 và điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 145 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“ 1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....”

Điều 146 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....”

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ nhận thức được hành vi giao cấu với trẻ em là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thỏa mãn dục vọng nên đã nhiều lần có hành vi giao cấu và dâm ô đối với cháu L, mặc dù được cháu L đồng ý nhưng vào thời điểm đó cháu L mới 13 tuổi 11 tháng là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền được bảo vệ thân thể, nhân phẩm, danh dự của trẻ em, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tâm, sinh lý của trẻ em, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó HĐXX cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian suy nghĩ, hối hận về việc làm sai trái của bản thân, đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sống có ích, có ý thức tôn trọng pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỉ thuốc Avalo, đã sử dụng 12 viên, còn lại 16 viên.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster, loại bàn phím, màu đen trắng bạc; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masster, loại cảm ứng, màu vàng đồng; 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu FPT, loại bàn phím, màu vàng đồng.

- Trả lại 01 (một) áo thun ngắn tay màu vàng nhạt, phía trước có dòng chữ “Kitty Sunflower”, phía sau áo có dòng chữ “Hello Kitty”; 01 (một) quần thun dạng quần lửng dài qua đầu gối, màu cam chấm bi màu đen; 01 (một) váy áo liền quần ngang đùi, loại váy hai dây màu trắng đen cho Triệu Hương L là chủ sở hữu hợp pháp;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần dài màu xanh rằn ri (loại quần bộ đội); 01 (một) áo dài tay màu xanh rằn ri (loại áo bộ đội); 01 (một) quần đùi màu nâu đen; 01 (một) quần dài màu nâu đen của Triệu Văn M do Triệu Văn M không yêu cầu trả lại vì không còn giá trị sử dụng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự của đại diện hợp pháp của người bị hại và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại là chưa hợp lý; vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, cần áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 586, 590, 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị cáo Triệu Văn M phải bồi thường cho bị hại Triệu Hương L và người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Triệu Văn S

tổng số tiền 66.146.000đ (*Sáu mươi sáu triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*); trong đó tiền thuốc, siêu âm, đi lại, ăn uống và tiền công thất thu của người giám hộ là 3.596.000đ (*Ba triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng*); tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 35 tháng lương cơ bản x 1.390.000 đồng = 48.650.000 đồng và tiền bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 10 tháng lương cơ bản x 1.390.000 đồng = 13.900.000 đồng.

[7] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên HĐXX cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

[8] Về án phí: Bị cáo Triệu Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn M phạm các tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

- Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Triệu Văn M 05 (năm) năm tù.

- Căn cứ điểm b khoản 2, Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Triệu Văn M 04 (bốn) năm tù.

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt bị cáo Triệu Văn M phải chấp hành là 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỉ thuốc Avalo, đã sử dụng 12 viên, còn lại 16 viên.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần dài màu xanh rằn ri (loại quần bộ đội); 01 (một) áo dài tay màu xanh rằn ri (loại áo bộ đội); 01 (một) quần đùi màu nâu đen; 01 (một) quần dài màu nâu đen của Triệu Văn M do Triệu Văn M không yêu cầu trả lại vì không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster, loại bàn phím, màu đen trắng bạc; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masster, loại cảm ứng, màu vàng đồng; 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu FPT, loại bàn phím, màu vàng đồng.

- Trả lại 01 (một) áo thun ngắn tay màu vàng nhạt, phía trước có dòng chữ “Kitty Sunfollower”, phía sau áo có dòng chữ “Hello Kitty”; 01 (một) quần thun dạng quần lửng dài qua đầu gối, màu cam chấm bi màu đen; 01 (một) váy áo liền quần ngang đùi, loại váy hai dây màu trắng đen cho Triệu Hương L là chủ sở hữu hợp pháp;

(Theo quyết định chuyên vật chứng số 17/QĐ - VKS ngày 27/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 586, 590, 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị cáo Triệu Văn M phải bồi thường cho bị hại Triệu Hương L và người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Triệu Văn S tổng số tiền 66.146.000đ (*Sáu mươi sáu triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với khoản tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Triệu Văn M phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 3.307.000đ (*Ba triệu ba trăm lẻ bảy nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)